

Số: *JO* /CV-DTV

Trà Vinh, ngày 22 tháng 03 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;  
- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh.

Mã chứng khoán: **DTV**

Địa chỉ trụ sở chính: Khóm 1, Phường 9, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại: (84 – 0294) 6520688

Fax: (84 - 0294) 3850017

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Khê

Địa chỉ: Khóm 2, Thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại ( di động): 0907917999

Fax: (84 - 0294) 3850017

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của DTV vào ngày 22/03/2019 tại đường dẫn: <http://www.diennongthontv.com/quan-he-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản số 02/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2019;

- Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2019.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK, VT.



Lê Thị Khê

Địa chỉ: Số 68, Nguyễn Chí Thanh, Khóm 1,  
Phường 9, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.  
GCNĐKDN số 2100110200 do Sở Kế hoạch và  
Đầu tư tỉnh Trà Vinh cấp ngày 01/8/2017  
Số: 02 /BB-ĐHĐCĐ

*Trà Vinh, ngày 22 tháng 3 năm 2019*

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN NÔNG THÔN TRÀ VINH**

Hôm nay vào lúc 8 giờ 15 phút, ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại Hội trường Công ty Cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh. Số 68 Nguyễn Chí Thanh, Khóm 1, Phường 9, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tiến hành với những nội dung như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và 79 cổ đông dự và ủy quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:**

**I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:**

- Đại hội đã nghe Ông Vương Quý Khen - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

- Tổng số cổ phần của Công ty: 5.280.000 cổ phần (trong đó cổ phiếu quỹ là: 16.000 cổ phần).

- Tổng số cổ đông của Công ty: 116 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 5.264.000 cổ phần.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 5.264.000 cổ phần (Năm triệu, hai trăm sáu mươi bốn ngàn cổ phần).

- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 116 cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số đại biểu là cổ đông dự hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 79 người đại diện cho 5.208.400 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014 và Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

## **II. Bầu Đoàn Chủ tọa:**

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Bà: Lê Thị Khê – Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Lý Ngọc Tuấn – Tổng Giám đốc Công ty

## **III. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:**

Để giúp cho Đoàn Chủ tọa, ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung diễn ra trong Đại hội và phục vụ công tác kiểm phiếu. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Đoàn Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu gồm:

### ***Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:***

1. Ông: Bùi Thanh Phú
2. Bà: Huỳnh Thanh Đào

### ***Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:***

1. Ông: Vương Quý Khen - Trưởng ban
2. Bà: Lê Thị Ngọc Hằng
3. Ông: Kiêu Thanh Hải

## **IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:**

Sau khi nghe Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc Đại hội.

## **V. Nội dung chính của Đại hội:**

### **1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát:**

- Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Khê - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018 và Kế hoạch năm 2019;

- Đại hội đã nghe Ông Lý Ngọc Tuấn trình bày Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán;

- Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Huỳnh Phương - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

### **2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:**





- Đại hội đã nghe Ông Lý Ngọc Tuấn thông qua tờ trình phê duyệt thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; thông qua tờ trình chi trả thù lao Thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả thù lao Thành viên HĐQT, BKS năm 2019; thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 và thông qua tờ trình về việc mua đất của người lao động;

- Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Huỳnh Phương thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019.

### **3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:**

*Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung Báo cáo các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và có một số ý kiến như sau:*

- Ý kiến cổ đông Nguyễn Tổng Sơn thống nhất kết quả kinh doanh của Công ty. Cần đầu tư cơ sở vật chất khang trang hơn tại các điện nông thôn huyện và có kế hoạch phân bổ đầu tư mỗi năm 2 đơn vị.

- Ý kiến cổ đông Nguyễn Quang Quyền thống nhất ý kiến cổ đông Nguyễn Tổng Sơn. DTV cần tập trung đầu tư, cấy mới trạm biến áp khu vực nuôi trồng thủy sản. Tiếp tục duy trì công tác xã hội trong năm nay và những năm sắp tới.

- Ý kiến cổ đông Bùi Văn Ngôn về công tác mua bán điện và chăm sóc khách hàng ngày được nâng cao, chỉ tiêu mua bán điện điện nông thôn Càng Long thực hiện đạt 101%, doanh thu 101%, tỷ lệ tổn thất giảm 0,7%; Đảm bảo cung cấp điện đầy đủ và liên tục trên địa bàn huyện, đề ra các giải pháp giảm sự cố xảy ra mất điện và xử lý kịp thời; Lập kế hoạch chuyển tải đột biến, kiểm tra định kỳ trong tháng; Công tác chăm sóc khách hàng được quan tâm và đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.

- Ý kiến cổ đông Huỳnh Văn Thắng bổ sung đủ nhân sự để tiếp tục quản lý và phát triển khách hàng sử dụng điện; Các vùng nuôi thủy sản phải có chính sách đầu tư căn cơ và có kế hoạch cụ thể; Tiếp tục tiến hành lắp trạm biến áp để khắc phục tình trạng quá tải và theo dõi tải tại các khu vực nuôi thủy sản.

- Ý kiến cổ đông Nguyễn Thành Trí thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh.

### **4. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:**

Trên cơ sở Báo cáo, Tờ trình và thảo luận của Đại hội cổ đông đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

4.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

*Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:*

- Tổng doanh thu: 438,406 tỷ đồng - đạt 106,03 %
- Sản lượng điện thương phẩm: 249,700 triệu kWh - đạt 106,25 %





- Lợi nhuận trước thuế: 22,008 tỷ đồng - đạt 101,52 %
- Tỷ lệ cổ tức: 27%/năm - đạt 135,00 %

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu: 479,452 tỷ đồng.
- Sản lượng điện thương phẩm: 274,494 triệu kWh.
- Lợi nhuận trước thuế: 28,301 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức: 20%/năm.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.

4.2. Thông qua tờ trình phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018.

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	235,020	249,700	106,25
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	413,489	438,406	<b>106,03</b>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21,678	22,008	101,52
4	Tỷ lệ cổ tức	%	20	27	135,00
5	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	13,560	12,117	89,35
6	Phát triển khách hàng	Hộ	4.500	5.250	116,67

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2018	KH năm 2019	So sánh KH/TH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	249,700	274,494	+ 10
2	Tổng doanh thu	Tỷ	438,406	479,452	<b>+ 9,36</b>

		đồng			
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22,008	28,301	+28,59
4	Tỷ lệ cổ tức	%	27	20	- 25,92
5	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	12,117	9,760	- 19,45
6	Phát triển khách hàng	Hộ	5.250	4.500	- 14,29

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.*

4.3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.*

4.4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.*

4.5. Thông qua tờ trình chi trả thù lao Thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/4/2018 đã phê duyệt tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2018 là 375.000.000 đồng. Tổng số đã chi là 339.000.000 đồng, trong đó:

- Chi cho HĐQT: 243.000.000 đồng
- Chi cho BKS: 96.000.000 đồng

Phương án chi trả thù lao năm 2019 cho HĐQT, BKS cố định 375.000.000 đồng/năm; Ủy quyền cho HĐQT phân phối.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.*

4.6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2018</b>	<b>17.373.267.827 đồng</b>
- Chi trả cổ tức cho cổ đông (tỷ lệ 27%/năm)	14.212.800.000 đồng
- Trích quỹ phúc lợi	500.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.660.467.827 đồng

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.*



4.7. Thông qua Tờ trình về việc mua lại đất của người lao động như sau:

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.

4.8. Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019 như sau:

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.208.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %; số cổ phần không tán thành là 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00%.

#### **5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua:**

Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị chốt danh sách cổ đông, trả cổ tức lần 2 trong Quý II/ 2019.

#### **VI. Thư ký thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:**

Ông Bùi Thanh Phú thay mặt Ban thư ký thông qua biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

#### **VII. Kết luận:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc vì lợi ích của các cổ đông.

#### **C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:**

Biên bản này được lập vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 22/3/2019 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản được lập thành bảy (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, một (01) bản gửi Sở GD&ĐT; một (01) bản gửi TTLKCK TP.HCM, một (01) bản gửi Công ty cổ phần Cơ điện lạnh (REE) và ba (3) bản lưu tại trụ sở Công ty cổ phần phát triển điện nông thôn Trà Vinh./.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Bùi Thanh Phú**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỌA**



**Lê Thị Khê**

Số: 04 /NQ-ĐHĐCĐ

Trà Vinh, ngày 22 tháng 3 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN NÔNG THÔN TRÀ VINH**  
(Giấy Chứng nhận ĐKDN số 2100110200 do Sở Kế hoạch và Đầu tư  
tỉnh Trà Vinh cấp ngày 13/7/2006, thay đổi lần thứ 4 ngày 01/08/2017)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN NÔNG THÔN TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh ban hành ngày 19/4/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh ngày 22 tháng 3 năm 2019.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Tổng doanh thu: 438,406 tỷ đồng - đạt 106,03%
- Sản lượng điện thương phẩm: 249,700 triệu kWh - đạt 106,25%
- Lợi nhuận trước thuế: 22,008 tỷ đồng - đạt 101,52 %
- Tỷ lệ cổ tức: 27%/năm - đạt 135,00 %

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu: 479,452 tỷ đồng.
- Sản lượng điện thương phẩm: 274,494 triệu kWh.
- Lợi nhuận trước thuế: 28,301 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức: 20%/năm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh kế hoạch theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc khi cần thiết và chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung điều chỉnh (nếu có).

Kết quả biểu quyết:



- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

**Điều 2.** Thông qua tờ trình phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018.

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	235,020	249,700	106,25
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	413,489	438,406	<b>106,03</b>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21,678	22,008	101,52
4	Tỷ lệ cố tức	%	20	27	135,00
5	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	13,560	12,117	89,35
6	Phát triển khách hàng	Hộ	4.500	5.250	116,67

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2018	KH năm 2019	So sánh KH/TH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	249,700	274,494	+ 10
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	438,406	479,452	+ <b>9,36</b>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22,008	28,301	+28,59
4	Tỷ lệ cố tức	%	27	20	- 25,92
5	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật	Tỷ đồng	12,117	9,760	- 19,45
6	Phát triển khách hàng	Hộ	5.250	4.500	- 14,29

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00%

**Điều 4.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00%

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/4/2018 đã phê duyệt tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2018 là 375.000.000 đồng.

Tổng số đã chi là 339.000.000 đồng.

2. Phương án chi trả thù lao năm 2019 cho HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT cố định 375.000.000 đồng/năm; Ủy quyền cho HĐQT phân phối.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2018</b>	<b>17.373.267.827</b> đồng
- Chi trả cổ tức cho cổ đông (tỷ lệ 27%/năm)	14.212.800.000 đồng
- Trích quỹ phúc lợi	500.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.660.467.827 đồng

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00%

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình mua lại đất của người lao động công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

**Điều 8.** Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: ĐHCĐ thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị dựa trên các tiêu chuẩn về chuyên môn,





tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí để quyết định chọn một trong các Công ty kiểm toán độc lập dưới đây là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

1. Công ty Deloitte;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty Pricewaterhouse Coopers
4. Công ty KPMG.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số CP biểu quyết tán thành 5.208.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %
- Tổng số CP biểu quyết không tán thành 00 cổ phần, đạt tỷ lệ 00 %

**Điều 9.** Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị chốt danh sách cổ đông, trả cổ tức lần 2 trong Quý II/ 2019.

**Điều 10.** Điều khoản thi hành.

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 22 tháng 3 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

- Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

***Nơi nhận***

- Như Điều 9;
- UBCKNN; Sở GD&ĐT HN;
- TTLK&C TP HCM;
- Công ty CP Cơ điện lạnh (REE).
- Lưu VP, HĐQT, BKS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Khê**